

Bản án số: 86/2023/HS-ST

Ngày 06-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thi

Bà Nguyễn Thị Tươi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hường - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Lê Trình Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 83/2023/TLS-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 35A/2023/HSST - QĐ ngày 17 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh ngày 23 tháng 5 năm 1994, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn ..., xã Đ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, con bà Phạm Thị D; có vợ Trạc Si M, 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24 tháng 5 năm 2023; có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Văn B, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Văn Y, sinh năm 1960; bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; cháu Trần Thị Anh Th, sinh năm 2011 và cháu Trần Đức Gia H, sinh năm 2013 (người giám hộ cho hai cháu là chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Huệ, chị Tươi: Ông Trần Văn Yến, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự*: Công ty Cổ phần BeeFast Việt Nam; địa chỉ: Tòa nhà T, số 3 L, phường M, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- *Người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự*: Ông Lê Văn Q, sinh năm 1982; địa chỉ: Số ... tổ ... đường ..., xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng (là người đại diện theo ủy quyền); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 30/11/2022, Nguyễn Văn K điều khiển xe ô tô tải biển số 15H-038.83 của Công ty cổ phần BeeFast Việt Nam đến Công ty trách nhiệm hữu hạn GLOBALWARAPPER Việt Nam ở khu công nghiệp An Dương để lấy hàng chở sang khu công nghiệp VSIP Thủy Nguyên. Đến khoảng 08 giờ 25 phút cùng ngày, sau khi nhận hàng xong K điều khiển xe ô tô đi vào đường trục chính khu công nghiệp An Dương hướng ra Quốc lộ 10 với tốc độ khoảng 40 - 45 km/h. Khi đến gần nút giao với đường liên xã H - T, quan sát phía trước thấy có ít phương tiện lưu thông nên Khánh tăng tốc độ xe ô tô lên 50km/h và đi thẳng để qua nút giao, không chú ý quan sát hai bên. Do không giảm tốc độ lúc qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức nên khi xe ô tô do K điều khiển đi vào nút giao được khoảng ba mét đã va chạm với xe mô tô biển số 26B2-800.38 do anh Trần Văn B, sinh năm 1989, trú tại thôn Đ, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng điều khiển theo hướng từ xã T về xã H. Khánh đạp phanh cho xe giảm tốc độ và dừng lại rồi xuống xe đưa nạn nhân đi cấp cứu, đến 11 giờ 40 phút cùng ngày anh B tử vong.

Về hiện trường nơi xảy ra tai nạn: Nơi xảy ra tai nạn là ngã tư giao nhau giữa đường liên xã H - T và đường trục chính khu công nghiệp An Dương. Tại nút giao không có hệ thống đèn tín hiệu giao thông và vạch sơn kẻ đường. Đường liên xã H - T là đường hai chiều xe chạy riêng biệt, nơi rộng nhất tại ngã tư giao nhau là 32,4m; tại vỉa hè bên phải của hai chiều đường trước khi vào nút giao có biển báo hiệu “Đường giao nhau” ký hiệu W205a; tuyến đường không có vạch sơn ở giữa phân định. Đường nội bộ khu công nghiệp An Dương là đường hai chiều xe chạy riêng biệt, nơi rộng nhất tại ngã tư giao nhau là 38,4m; tại vỉa hè của hai chiều đường trước khi vào nút giao không có báo hiệu đường bộ.

Về dấu vết va chạm: Điểm va chạm giữa xe mô tô biển số 26B2-800.38 và xe ô tô biển số 15H-038.83 được xác định là tại mặt ngoài cản trước bên trái dưới cụm đèn chiếu sáng ngang với bậc lên xuống dưới cùng của ca bin xe ô tô và bánh trước, giá đỡ chân phía trước bên phải của xe mô tô (Bản kết luận giám định số 70/KL-KTHS(CH) ngày 19/01/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Hải Phòng).

Về dấu vết thương tích, nồng độ cồn trong máu và nguyên nhân chết của nạn nhân Trần Văn B: Gãy di lệch xương cột sống cổ đốt 4, 5; trật khớp khuỷu tay trái; nồng độ cồn (ethanol) trong máu: 15,28mg/100ml máu; nguyên nhân chết: Sốc do

đa chấn thương (Bản kết luận giám định số 23/KL-KTHS(PY) ngày 17/12/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Hải Phòng).

Thiệt hại về tài sản: Chi phí khắc phục hư hỏng của xe mô tô biển số 26B2-800.38 là 5.380.000đồng, của xe ô tô biển số 15H-038.83 là 24.020.000đồng (Bản kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐG ngày 03/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện An Dương).

Dữ liệu trích xuất thông tin từ hệ thống giám sát hành trình của Cục Đường bộ Việt Nam, thời điểm trước và khi xảy ra va chạm xe ô tô biển số 15H-038.83 có tốc độ 42 - 50 km/h (Văn bản trả lời số 4470 ngày 12/12/2022 của Sở Giao thông vận tải Hải Phòng). Nguyễn Văn K có giấy phép lái xe hạng C theo quy định. Nạn nhân Trần Văn B qua tra cứu trên phần mềm quản lý giấy phép lái xe của Sở Giao thông vận tải Hải Phòng chưa được cấp giấy phép lái xe mô tô, gia đình cũng không cung cấp được giấy phép lái xe của nạn nhân.

Bản Cáo trạng số 81/CT-VKS-AD ngày 17/7/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định bản thân vi phạm pháp luật, việc điều tra, truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau phần xét hỏi công khai, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng, phù hợp với nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp với Bản kết luận giám định số 70/KL-KTHS(CH) ngày 19/01/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Hải Phòng; Bản kết luận giám định số 23/KL-KTHS(PY) ngày 17/12/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Hải Phòng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ kết luận hồi 08 giờ 28 phút ngày 30/11/2022, Nguyễn Văn K điều khiển xe ô tô biển số 15H-038.83 đi qua ngã tư giao nhau giữa đường trục chính khu công nghiệp An Dương và đường liên xã H - T. Do không tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường, không giảm tốc độ khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ nên xe ô tô do Khánh điều khiển đã va chạm với xe mô tô biển số 26B2-800.38 do anh Trần Văn B điều khiển đi từ xã T về xã H; hậu quả anh Trần Văn B chết. Bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông có giấy phép lái xe theo quy định, kết quả đo nồng độ cồn đối với Nguyễn Văn K đo ngày 30/11/2022 là 0.000mg/l (không có ethanol trong khí thở). Tại thời điểm phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây nguy hiểm cho xã hội nên hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[3.1] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác nên hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử phạt một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Người đại diện hợp pháp của bị hại có quan điểm đề nghị Tòa án giảm nhẹ cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về lỗi: Căn cứ vào tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập cho thấy khi bị cáo điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15H-038.83 khi đi qua ngã tư giao nhau giữa đường trục chính khu công nghiệp An Dương và đường liên xã H - T, bị cáo không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức nên đầu xe ô tô do bị cáo điều khiển đã va chạm với xe mô tô do anh Trần Văn B điều khiển đi từ xã T về xã H; hậu quả anh Trần Văn B chết. Kết luận giám định số 23/KL-KTHS(PY) ngày 17/12/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Hải Phòng nồng độ cồn (ethanol) trong máu của bị hại: 15,28mg/100ml máu, bị hại điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định bị cáo và bị hại đều là người có lỗi trong vụ án.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Vì vậy, để đảm bảo mục đích của hình phạt là răn đe, phòng ngừa tội phạm, đồng thời tạo điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, cần áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn K, cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ bị cáo còn bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung quỹ nhà nước. Xét thấy, bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc cấm hành nghề, hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Xét tính chất, mức độ tội phạm của bị cáo miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác:

[7] Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường số tiền 324.000.000đồng cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không còn yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 15H-038.83 bị cáo đã điều khiển gây tai nạn là của Công ty cổ phần BeeFast Việt Nam khi xảy ra tai nạn xe bị hư hỏng thiệt hại 24.020.000đồng. Công ty cổ phần BeeFast Việt Nam không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Do vậy, về trách nhiệm dân sự trong vụ án không còn gì phải xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô biển số 15H-038.83 và xe mô tô biển số 26B2-800.38 cùng giấy tờ liên quan cho Công ty cổ phần BeeFast Việt Nam và người đại diện hợp pháp của bị hại quản lý. Viện Kiểm

sát huyện An Dương đã trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo. Hội đồng xét xử không còn gì phải xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn K 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự nhận được quyết định thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Văn K

Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn K có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn K không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng.

Trong trường hợp người được hưởng án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

- Người chấp hành án có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 30 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian chấp hành án, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

- Người chấp hành án khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người chấp hành án khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người chấp hành án vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

- Việc giải quyết trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc trong quân đội thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

- Người chấp hành án không được xuất cảnh trong thời gian chấp hành án.

Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn K.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn K có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV6 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương